

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 102/2021/HSST

Ngày 28/10/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hùng Cường

+ Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thi.

Ông Đào Huy Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa: Bà Cần Thùy Dung - Kiểm sát viên sơ cấp.

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại phòng xử án hình sự Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 101/2021/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo **Phạm Thị T**, sinh năm 1975; Nơi ĐKKHKT: Số 24 tổ 29 phường P, quận H, t.p Hà Nội; Cư trú tại : Tổ 3- N, phường T, t.x Sơn Tây, t.p Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12; Con ông: Phạm Minh T, (đã chết); Con bà: Tạ Phú L, (đã chết); Chồng: Phùng Thành L (đã chết); Con: 01 con, sinh năm 2013; Nhân thân: - Bản án số 322/1994, ngày 26/11/1994, TAND quận Ba Đình xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “ Trộm cắp tài sản của công dân” ; Bản án số 677, ngày 06/6/1997, TAND thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “ Chiếm giữ trái phép tài sản của công dân (tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù treo của Bản án số 322/1994; Tổng hợp là 24 tháng tù); - Bản án số 685/1999, ngày 22/5/1999, TAND thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản của công dân”; - Bản án số 185/2008, ngày 30/5/2008, TAND quận H- Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Thi hành án phạt tù từ ngày 23/11/2008; Chấp hành án phạt tù xong 23/7/2010; Bị cáo đã chấp hành xong phần hình phạt và dân sự ;

Tiền án: Có 01 tiền án, Bản án số 28/2015/HSST, ngày 27/4/2015, TAND thị xã Sơn Tây- Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” ; Đi thi hành án ngày 04/5/2016; Chấp hành xong án phạt tù ngày 27/6/2019, chưa được xóa án tích; Tiền sự : Không; Bị cáo T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2021 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội (số giam: 3017A2 buồng M2). Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

Người làm chứng :

- Anh Lê Tiến D, sinh năm 1980; Địa chỉ : Số 52/3, phố C, phường S, thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội.

Anh Vũ Tăng D, sinh năm 1984; Địa chỉ : Số 365, phố C, phường S, thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội.

(Anh D, anh D vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 ngày 20/5/2021, Phạm Thị T, sinh năm 1975; HKTT: Số 24 tổ 29 P- H- Hà Nội, hiện ở: Tổ 3- N- T- Sơn Tây- Hà Nội đang ở nhà thì có Vũ Mạnh C, sinh năm 1991; trú tại: Vị Thủy- Thanh Mỹ- Sơn Tây- Hà Nội đến và hỏi mua ma túy heroine với giá 200.000 đồng. Do có sẵn ma túy nên T đồng ý. Sau khi nhận 200.000 đồng từ C, T cất tiền vào túi quần bên phải đang mặc rồi lấy ra 01 hộp nhựa màu trắng, bên trong có chứa 03 gói nilong màu đen, chứa heroine. T lấy 01 trong 03 gói nilong đó đưa cho C. C cất vào túi quần đang mặc, đang định quay ra về thì bị lực lượng công an thị xã Sơn Tây phát hiện bắt quả tang. Lực lượng công an đã lập biên bản, thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tang, vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói nilong màu đen, kích thước (1x1,5)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng- thu giữ trong túi quần bên phải Vũ Mạnh C đang mặc. C khai là ma túy heroine vừa mua của T với giá 200.000 đồng (kí hiệu M1).

- 01 hộp nhựa tròn, màu trắng; đường kính 5cm, cao 1,5cm; bên trong chứa 02 gói nilong màu đen, kích thước (1 x 1,5) cm, đều đựng chất bột màu trắng- thu giữ trên tay phải của Phạm Thị T (kí hiệu M2).

- Số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Ngày 20/5/2021, cơ quan CSĐT- CATX Sơn Tây đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 245 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội giám định đối với các gói chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Mạnh C và Phạm Thị T.

Tại bản Kết luận giám định số 4208 /KLGD- PC09 ngày 26/5/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận: “- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilong màu đen (kí hiệu mẫu M1) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,027 gam; -Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nilong màu đen (kí hiệu mẫu M2) đều là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,105 gam.*”

Như vậy bị cáo Phạm Thị T đang có hành vi bán trái phép chất ma túy là Heroine có khối lượng **0,027 gam** cho Vũ Mạnh C với giá 200.000 đồng (kí hiệu M1), bị Cơ quan Điều tra bắt quả tang; Quá trình khám xét thu được 02 gói ma túy tại nhà bị cáo T (Ký hiệu là M2); Hai mẫu ma túy đã được kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận hai mẫu : M1 có khối lượng **0,027 gam**; M2 có khối lượng **0,105 gam**; Tổng cộng là **0,132 gam** Heroine;

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 01/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Thị T về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Điểm q Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên có trình bày quan điểm rút truy tố bị cáo T từ Điểm q Khoản 2 Điều 251 – BLHS năm 2015 về tội : *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; Nay truy tố bị cáo T theo Khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa rút quan điểm truy tố bị cáo Phạm Thị T về tội danh, điều luật như cáo trạng đã nêu. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38- BLHS; Xử phạt bị cáo Phạm Thị T từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; Từ ngày 20/5/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về tang vật, vật chứng : Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy:

02 phong bì niêm phong dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an t.p Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Phạm Thị T, Vũ Mạnh C; Chữ ký của Đ/C Vũ Văn Kiên – CB Điều tra CA thị xã Sơn Tây và chữ ký của đ/c Nguyễn Hồng Quân – Giám định viên. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 07/10/2021.

Sung công quỹ Nhà Nước: Số tiền 200.000 đồng ; Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNB thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 11/10/2021.

Bị cáo Phạm Thị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng,

Biên bản bắt quả tang, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 09 ngày 20/5/2021, bị cáo Phạm Thị T, đang ở nhà thì có Vũ Mạnh C đến và hỏi mua ma túy heroine với giá 200.000 đồng. Do có sẵn ma túy nên bị cáo Phạm Thị T có hành vi bán trái phép chất ma túy là Heroine có khối lượng **0,027** gam cho Vũ Mạnh C với giá 200.000 đồng đã bị Cơ quan Điều tra bắt quả tang về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại Bản kết luận giám định số 4208 /KLGD- PC09 ngày 26/5/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận: “- *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilong màu đen (kí hiệu mẫu M1) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,027 gam.*; -*Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nilong màu đen (kí hiệu mẫu M2) đều là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,105 gam.*”

Tại Bản án số 28/2015/HSST, ngày 27/4/2015, TAND thị xã Sơn Tây- Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Bị cáo T chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định Điểm g Khoản 1 Điều 48 – BLHS năm 1999 do chưa được xóa án tích Bản án số 185/2008, ngày 30/5/2008, TAND quận H- Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ Điều 70 – Bộ luật hình sự năm 2015 về việc đương nhiên xóa án tích thì bị cáo T không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; Xét hành vi của bị cáo Phạm Thị T đã cấu thành tội: ***“Mua bán trái phép chất ma túy”***; Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội đã thay đổi việc truy tố bị cáo Phạm Thị T về tội: ***“Mua bán trái phép chất ma túy”***: Theo điểm q Khoản 2 Điều 251 – BLHS 2015, nay chuyển sang theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về việc quản lý chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ma túy là độc dược, gây tổn hại sức khỏe con người, suy kiệt giống nòi, suy kiệt kinh tế đối với người sử dụng.

Việc mua bán ma túy là Heroine có khối lượng **0,027** gam cho Vũ Mạnh C với giá 200.000 đồng và phần chưa bán là Heroine có khối lượng là **0,105** gam, mục đích bị cáo để kiếm lời, do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống với thời gian nhất định đối với bị cáo như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung . Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ, toàn diện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo T có 01 tiền án, Bản án số 28/2015/HSST, ngày 27/4/2015, TAND thị xã Sơn Tây- Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Đi thi hành án ngày 04/5/2016; Chấp hành xong án phạt tù ngày 27/6/2019, chưa được xóa án tích; Nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 – BLHS 2015;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị T tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS năm 2015. Áp dụng Điều 38- BLHS năm 2015; Buộc bị cáo Phạm Thị

T phải cách ly xã hội một thời gian nhất định thì có đủ điều kiện cải tạo và giáo dục bị cáo cũng như công tác phòng ngừa tội phạm.

Ngoài hình phạt chính, Khoản 5 Điều 251 - BLHS, còn quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng. Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình nghèo, khó khăn. Nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo T.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo Phạm Thị T khai: 03 gói ma túy nêu trên là của chồng T là anh Phùng Thành L, trước khi chết để lại cho bị cáo T. Kết quả xác minh cho thấy anh Phùng Thành L, sinh năm 1968, đã chết ngày 09/4/2021. Do vậy Cơ quan Điều tra không có căn cứ xem xét ma túy mua của ai; Đồng thời tại phiên tòa bị cáo T khai số ma túy trên đem bán, do vậy không xem xét hành vi tàng trữ số ma túy còn lại 02 gói nilong màu đen (kí hiệu mẫu M2) đều là ma túy loại Heroine, khối lượng: **0,105 gam**. Là có căn cứ HĐXX không xét.

Đối với Vũ Mạnh C, người mua ma túy của bị cáo T ngày 20/5/2021- đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, do khối lượng ma túy C tàng trữ là **0,027 gam**, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1- Điều 249 BLHS năm 2015 nên Công an thị xã Sơn Tây đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Mạnh C theo quy định tại điểm a- Khoản 2- Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ bằng hình thức phạt tiền; Số tiền phạt là 1.500.000,đồng; Là có căn cứ HĐXX không xét.

Đối với anh Lê Tiến D, sinh năm 1980; trú tại: Số 52/3 phố C- S- Sơn Tây- Hà Nội, là người làm nghề xe ôm. Sáng ngày 20/5/2021, anh D được C thuê chở đến nhà Phạm Thị T để mua ma túy. Tuy nhiên, anh D không biết và không tham gia vào việc mua bán ma túy giữa C và T nên cơ quan điều tra không đưa ra hình thức xử lý. Là có căn cứ HĐXX không xét.

*** Về vật chứng vụ án:** Cần áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an t.p Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Phạm Thị T, Vũ Mạnh C; Chữ ký của Đ/C Vũ Văn Kiên – CB Điều tra CA thị xã Sơn Tây và chữ ký của đ/c Nguyễn Hồng Quân – Giám định viên. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 07/10/2021.

Sung công quỹ Nhà Nước: Số tiền 200.000 đồng là tiền của Vũ Mạnh C trả cho bị cáo T để mua ma túy; Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNN thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 11/10/2021.

Về án phí: Bị cáo Phạm Thị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

*** Căn cứ** Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38- BLHS năm 2015 - Sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử: - Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thị T 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phạm Thị T. Áp dụng khoản 1 Điều 329 – BLTTHS 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an t.p Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Phạm Thị T, Vũ Mạnh C; Chữ ký của Đ/C Vũ Văn Kiên – CB Điều tra CA thị xã Sơn Tây và chữ ký của đ/c Nguyễn Hồng Quân – Giám định viên. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 07/10/2021.

Sung công quỹ Nhà Nước: Số tiền 200.000 đồng ; Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNB thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 11/10/2021.

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Phạm Thị T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáo Phạm Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận

- TAND Thành phố Hà Nội.

- VKSND t.x Sơn Tây.

- Công an t.x Sơn Tây.

- THADS, t.x Sơn Tây.

- Những người tham gia tố tụng.

- Lưu HS, VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lã Hùng Cường